TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HOÀN KIẾM TP HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**
Số: 59/2024/QĐST-HNGĐ	*Hoàn Kiếm, ngày 16 tháng 5 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM

Căn cứ vào Điều 212, 396 và 397 của Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Điều 12 khoản 1 điểm đ, Điều 9 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình về "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn" thụ lý số 121/2024/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 05 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu: Ông **Nguyễn MM**, sinh năm: 1963. Căn cước công dân số: 001063011989 do Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 01 tháng 11 năm 2023. HKTT: Số X, phường Y, quận ZHà Nội. Nơi ở hiện nay: Số O, phường Y, quận Z, Hà Nội.

- Người yêu cầu: Bà **Nguyễn Thị Kim Hạnh**, sinh năm: 1963. Căn cước công dân số: 001163003929 do Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 15 tháng 08 năm 2022. HKTT: Số X, phường Y, quận ZHà Nội. Nơi ở hiện nay: Số O, phường Y, quận Z, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tình cảm: Ông Nguyễn MM và bà Nguyễn Thị KK kết hôn tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 27 tháng 12 năm 1984 tại Ủy ban nhân dân phường Hàng Bồ, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội. Giấy chứng nhận kết hôn số 113. Đây là hôn nhân hợp pháp.

[1.1]. Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2].Về con chung: Ông Nguyễn MM và bà Nguyễn Thị KK có 03 con chung là anh Nguyễn A, sinh năm 1985, anh Nguyễn B, sinh năm 1988, anh Nguyễn C, sinh năm 1989.

Hiện nay anh A, anh B, anh C đã trên 18 tuổi, đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi nên ông bà không yêu cầu Toà án giải quyết về con chung.

[3]. Về tài sản chung, nhà đất ở, công nợ chung: Ông Nguyễn MM và bà Nguyễn Thị KK trình bày không có, không yêu cầu giải quyết nên Toà án không xem xét.

[4]. Đã hết thời hạn bẩy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

[5]. Việc ghi nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận về con chung, tài sản chung, nhà đất ở, công nợ chung giữa ông Nguyễn MM và bà Nguyễn Thị KK là có căn cứ, được chấp nhận.

[6]. Về lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình: Ông Hùng bà Hạnh thuộc trường hợp miễn lệ phí, đã có đơn đề nghị miễn lệ phí nên thuộc trường hợp không phải nộp lệ phí, không phải chịu lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình

QUYẾT ĐỊNH:

I. Về quan hệ hôn nhân:

Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông **Nguyễn MM** và bà **Nguyễn Thị Kim Hạnh**.

II. Về con chung: Ông Nguyễn MM và bà Nguyễn Thị KK có 03 con chung là anh Nguyễn A, sinh năm 1985, anh Nguyễn B, sinh năm 1988, anh Nguyễn C, sinh năm 1989. Hiện nay anh A, anh B, anh C đã trên 18 tuổi, đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi nên ông bà không yêu cầu Toà án giải quyết về con chung.

III. Về tài sản chung, nhà đất ở, công nợ chung: Ông Nguyễn MM và bà Nguyễn Thị KK trình bày không có, không yêu cầu giải quyết nên Toà án không xem xét.

IV. Lệ phí Tòa án: Ông NM, bà KK không phải chịu lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình

V. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- UBND phường Hàng Bồ;
- Chi cục Thi hành án DSQHK;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

NGUYỄN THU HÀ